TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT, TP HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2022/QĐST-KDTM	*TT, ngày 18 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 37/2021/TLST-KDTM ngày 07 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Ngân hàng TMCP KTVN.

Địa chỉ: Số 191 phố BT, phường LĐH, quận HBT, thành phố Hà Nội.

+ Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng A - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

+ Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Phạm Thị N - Giám đốc xử lý nợ *(văn bản uỷ quyền số 1218/2017/QĐ-HĐQT ngày 27/9/2017).*

+ Uỷ quyền tham gia tố tụng cho cho bà Vương Ngọc N - Cán bộ xử lý nợ *(văn bản uỷ quyền số 179-03/2021/UQ-TCB ngày 02/4/2021).*

- ***Bị đơn*****:** Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Thôn HL, xã ĐĐ, huyện TT, TP Hà Nội.

- ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*****:**

+ Ông Khuất Văn T, sinh năm 1964; Cụ Nguyễn Thị H, SN 1940; Bà Khuất Thị T, sinh năm 1968; Anh Khuất Duy T, SN 1987; Chị Nguyễn Thị H, SN 1995; Anh Khuất Duy T, SN 1988; Chị Khuất Thị L, SN 1990; Đều ủy quyền cho bà Hoàng Thị T *(văn bản ủy quyền ngày 24/02/2022).*

+ Ông Hoàng Văn N, SN 1955; ủy quyền cho ông Nguyễn Đình H, SN 1964; địa chỉ: Thôn YL, xã CY, huyện TT, TP Hà Nội, (văn bản uỷ quyền ngày 23/02/2022);

+ Cháu Khuất Hoàng H, sinh năm 2015; Cháu Khuất Hoàng Phương A, sinh năm 2021.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu H và cháu A: Anh Khuất Duy T và chị Nguyễn Thị H (là bố mẹ đẻ)

+ Cháu Khuất Thành C, sinh năm 2012; Cháu Khuất Hải Đ, sinh năm 2014; Cháu Khuất Phương V, sinh năm 2014.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu C, cháu Đ và cháu V: Anh Khuất Duy T và chị Khuất Thị L (là bố mẹ đẻ).

Cùng địa chỉ: Thôn HL, xã ĐĐ, huyện TT, TP Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP KTVN cùng bà Hoàng Thị T và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thống nhất các nội dung sau:

2.1. Bà Hoàng Thị T xác nhận nợ và chịu trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng tổng số tiền cả gốc và lãi là **1.000.000.000đ**. *(một tỷ đồng)* lộ trình thanh toán cụ thể như sau:

- Kỳ 1. Chậm nhất đến hết ngày 31/3/2022, thanh toán 400.000.000 đồng tiền gốc.

- Kỳ 2. Chậm nhất đến hết ngày 30/4/2022, thanh toán 200.000.000 đồng.

- Kỳ 3. Chậm nhất đến hết ngày 30/6/2022 thanh toán 400.000.000 đồng còn lại.

2.2. Sau khi bà T thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng phải giải chấp tài sản thế chấp, trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: T 575208, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 01546/QSDĐ/1505/QĐ-UB-H do UBND huyện TT, tỉnh Hà Tây (cũ) cấp ngày 30/9/2004 cho hộ bà Hoàng Thị T.

2.3. Trường hợp bà T không chịu thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền nêu trên trong bất kỳ lộ trình thanh toán nào, thì bà T phải thanh toán toàn bộ khoản nợ tạm tính đến ngày 15/01/2022 là **1.693.766.267đ** *(một tỷ sáu trăm chín ba triệu bảy trăm sáu sáu nghìn hai trăm sáu bảy đồng)*. Bao gồm: Nợ gốc 400.000.000 đồng; lãi trong hạn 92.566.278 đồng; lãi quá hạn 1.201.199.989 đồng. và số tiền lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cung cấp hạn mức ứng trước tài khoản cá nhân số 49450/HĐƯT-F1/TCB-TTB ngày 22/8/2011, kể từ sau ngày quyết định công nhận sự thỏa thuận có hiệu lực pháp luật và Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là Quyền

sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất, các quyền và lợi ích phát sinh từ thửa đất số: 371, tờ bản đồ số: 12, tại địa chỉ: Thôn HL, xã ĐĐ, huyện TT, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 575208, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01546/QSDĐ/1505/QĐ-UB-H do UBND huyện TT, tỉnh Hà Tây (cũ) cấp ngày 30/9/2004. Theo hợp đồng thế chấp tài sản công chứng số: 2816.2010/HĐTC- TCB ký ngày 22/6/2010 và Hợp đồng sửa đổi Hợp đồng thế chấp tài sản công chứng số: 2816.2010/HĐTC-TCB ngày 19/8/2011, tại Văn phòng Công chứng TL, thành phố Hà Nội; số công chứng 3887/2011/HĐSĐ-TCB ngày 19/8/2011 để thu hồi nợ.

2.4. Sau khi phát mại tài sản mà không đủ trả nợ cho khoản vay thì bà T vẫn phải tiếp tục chịu trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng đến khi hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký với Ngân hàng.

2.5. Về án phí: Bà Hoàng Thị T chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 21.000.000đ (*hai mốt triệu đồng*).

Hoàn trả Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 33.243.000.000đ (*ba ba triệu hai trăm bốn ba nghìn đồng*), theo biên lai thu số AA/2020/0025076 ngày 07/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TT, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân;
Huyện TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Hồng Thiết